

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯ KUIN
TỈNH ĐẮK LẮK

Số : 08/QĐ-TA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cư Kuin, ngày 05 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ KUIN, TỈNH ĐẮK LẮK

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Ông Lê Quốc Định.
- Thư ký phiên họp:* Ông Nguyễn Trọng Duy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk.

Ngày 05 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 07/QĐ - TA ngày 30 tháng 01 năm 2024 đối với:

Họ và tên: Y Dương N; Tên gọi khác: Không

Sinh ngày 01 tháng 8 năm 2004.

Giới tính: Nam.

Số định danh cá nhân: 066204015459

Dân tộc: Ê đê.

Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 06/12.

Nơi cư trú: Buôn K, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

Nghề nghiệp: Làm nông.

Tiền án, tiền sự: Không.

Con ông: Y Pa A (đã chết) và bà: H Môn N1;

Vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Bà Nguyễn Thị Bích L – Chuyên viên phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện C (Có mặt).

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Kuin tham gia phiên họp: Ông Trần Đình Phương - Kiểm sát viên (Có mặt).

NHẬN THẤY:

Y Dương N bắt đầu sử dụng trái phép chất ma túy từ tháng 8/2023, loại ma túy sử dụng: Ma túy đá (Methamphetamin); hình thức sử dụng: hít, trung bình mỗi tuần sử dụng từ 01 đến 02 lần. Ngày 11/01/2024, Y Dương N có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy thì bị Công an xã E, huyện C phát hiện và tiến hành đưa đi xác định tình trạng nghiện ma túy tại bệnh viện đa khoa thành phố B. Kết quả xét nghiệm chất ma túy ngày 12/01/2024 của bệnh viện đa khoa thành phố B xác định Y Dương N dương tính với ma túy, loại Methamphetamin. Sau đó, Công an xã E thông báo cho Y Dương N về việc đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện nhưng Y Dương N không thực hiện nên Ủy ban nhân dân xã E lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo thông báo số 15/TB-UBND ngày 18/01/2024 và Quyết định giao Y Dương N cho bà H Môn N1 quản lý trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc từ ngày 12/01/2024 cho đến nay.

Tại văn bản đề nghị số 59/LĐTBXH ngày 29/01/2024 đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện C đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Y Dương N tại Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk với thời gian từ 18 tháng đến 20 tháng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Kuin phát biểu ý kiến tại phiên họp: Tòa án đã tuân thủ đúng các quy định của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án về thụ lý hồ sơ, ra quyết định mở phiên họp và trình tự thủ tục tiến hành phiên họp; đảm bảo cho người tham gia phiên họp thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định. Căn cứ Điều 49 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính (Luật số 67/2020/QH14 ngày 13/11/2020), Điều 32 Luật phòng chống ma túy năm 2021. Đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở điều trị, cai nghiện bắt buộc đối với Y Dương N.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên họp, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và đại diện cơ quan đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

XÉT THẤY:

Y Dương N là người nghiện ma túy trên 18 tuổi, có nơi cư trú ổn định. Ngày 11/01/2024, Y Dương N sử dụng trái phép chất ma túy thì bị Công an xã E, huyện C phát hiện và tiến hành đưa đi xác định tình trạng nghiện ma túy tại bệnh viện đa khoa thành phố B. Kết quả xét nghiệm chất ma túy ngày 12/01/2024 của bệnh viện đa khoa thành phố B xác định Y Dương N dương tính với ma túy, loại Methamphetamin. Sau đó, Công an xã E thông báo cho Y Dương N về việc đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện nhưng Y Dương N không thực hiện. Căn cứ vào khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2013 được sửa đổi, bổ sung năm 2020; khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy năm 2021 thì Y Dương N thuộc đối tượng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Vì vậy, việc Công an xã E, huyện C lập hồ sơ, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện C đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ

sở cai nghiện bắt buộc đối với Y Dương N là có căn cứ. Hồ sơ đề nghị gồm có: Biên bản vi phạm hành chính; Bản tóm tắt lý lịch của người bị đề nghị; Phiếu xét nghiệm có kết quả dương tính với chất ma túy của Bệnh viện đa khoa thành phố B; Bản tường trình của người bị đề nghị; Văn bản đề nghị số 15/ ĐN-CBNN ngày 22/01/2024 của Ủy ban nhân dân xã E về việc xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; Văn bản đề nghị số 59/LĐTBXH ngày 29/01/2024 của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện C là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 41 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP và khoản 1 Điều 103; khoản 2 Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2013 được sửa đổi bổ sung năm 2020.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Y Dương N là nguy hiểm cho xã hội, không những làm suy thoái về sức khỏe và đạo đức của bản thân mà còn là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Y Dương N là người có đủ khả năng nhận thức tác hại của ma túy và hệ lụy của việc sử dụng chất ma túy nhưng vẫn vi phạm. Vì vậy, cần phải áp dụng mức thời gian chấp hành tại Cơ sở cai nghiện bắt buộc hợp lý để được chữa bệnh và học tập thành công dân lương thiện, có ích cho xã hội.

Quá trình điều tra Y Dương N đã tự nguyện khai báo, thành thật hồi lỗi nên cần áp dụng khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính để giảm một phần thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc cho Y Dương N là phù hợp.

Xét mức thời gian đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Y Dương N của cơ quan đề nghị là phù hợp nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 9, các Điều 95, 96, 103, 104 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2013 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2020; khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy năm 2021; Nghị định số 116/2021/NĐ-CP, ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng chống ma túy, luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; các Điều 2, Điều 3, Điều 23 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Y Dương N.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **18 (mười tám)** tháng, tính từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc. Nơi chấp hành biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị: Người bị áp dụng vắng mặt tại phiên họp có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc kể

từ ngày nhận được quyết định; Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện C có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Kuin có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an huyện C, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện C, Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Cư Kuin;
- Phòng LĐTB - XH huyện C;
- Công an huyện C;
- Cơ sở điều trị cai nghiện tỉnh Đắk Lắk;
- UBND xã E;
- Người bị áp dụng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Quốc Định